

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐÃ ĐĂNG KÝ MÔN HỌC CHƯA NỘP TIỀN HỌC PHÍ
(Hủy đăng ký)**

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	HD	HP HK	NỢ CŨ	PHẢI NỘP	ĐÃ NỘP	CÒN NỢ
1	2111340033	Kiều Việt	Hậu	CCM1111		2,850,000	1,000,000	3,850,000	0	3,850,000
2	2111340079	Trương Tử	Phong	CCM1111		2,850,000	1,000,000	3,850,000	0	3,850,000
3	2111340025	Trần Ngọc Quốc	Hải	CCM1112		3,150,000	550,000	3,700,000	0	3,700,000
4	2111340031	Trần Thị Phương	Hằng	CCM1112		2,850,000	1,000,000	3,850,000	0	3,850,000
5	2111340039	Lê Hoàng Minh	Huệ	CCM1112		3,300,000	1,000,000	4,300,000	0	4,300,000
6	2109410091	Nguyễn Hữu	Tài	CCT1093		1,470,000	0	1,470,000	0	1,470,000
7	3109410062	Nguyễn Minh	Hoàng	CCT1101		595,000	-350,000	245,000	0	245,000
8	3109410177	Ngô Đức	Thịnh	CCT1101		1,445,000	-450,000	995,000	0	995,000
9	2110410094	Bùi Phạm Hoàng Bảo	Yến	CCT1101		1,955,000	0	1,955,000	0	1,955,000
10	2111410031	Lê Nguyễn Thành	Long	CCT1111		3,000,000	2,050,000	5,050,000	0	5,050,000
11	2111410053	Lê Vũ Minh	Quân	CCT1111		1,350,000	2,050,000	3,400,000	0	3,400,000
12	3110410118	Lê Văn	Quyên	CCT1111		2,700,000	255,000	2,955,000	0	2,955,000
13	2111410065	Nguyễn Văn Thanh	Thinh	CCT1111		3,300,000	2,050,000	5,350,000	0	5,350,000
14	2109320090	Nguyễn Ngọc	Hân	CKE1093		1,040,000	0	1,040,000	0	1,040,000
15	2109320110	Vũ Thị Ngọc	Huyền	CKE1095		1,300,000	0	1,300,000	0	1,300,000
16	2109320193	Nguyễn Hoàng Khánh	Như	CKE1095		1,105,000	0	1,105,000	0	1,105,000
17	3109320141	Nguyễn Thành	Nam	CKE1101	D	1,200,000	0	1,200,000	0	1,200,000
18	2111320192	Võ Thị	Thu	CKE1111		2,600,000	810,000	3,410,000	0	3,410,000
19	2111320064	Nguyễn Văn	Học	CKE1112		1,950,000	810,000	2,760,000	0	2,760,000
20	2111320023	Nguyễn Thành	Công	CKE1113		1,170,000	810,000	1,980,000	0	1,980,000
21	2111320211	Ngô Thị Cẩm	Tiên	CKE1115		2,340,000	810,000	3,150,000	0	3,150,000
22	2111390002	Võ Tuấn	Cường	CKV1111		2,990,000	1,070,000	4,060,000	0	4,060,000
23	2111390019	Nguyễn Ngọc Thiên	Hương	CKV1111		1,950,000	1,070,000	3,020,000	0	3,020,000
24	2111390045	Huỳnh Thị Thủy	Tiên	CKV1111		2,860,000	1,070,000	3,930,000	0	3,930,000
25	2111400004	Quách Thuận Ngọc	Châu	CLT1111		1,950,000	1,330,000	3,280,000	0	3,280,000
26	2111400018	Đào Minh	Huê	CLT1111		1,690,000	1,330,000	3,020,000	0	3,020,000
27	2111400019	Lê Thị Mỹ	Hương	CLT1111		2,730,000	1,330,000	4,060,000	0	4,060,000
28	2111400021	Dương Mỹ	Linh	CLT1111		1,430,000	1,330,000	2,760,000	0	2,760,000
29	2111400025	Nguyễn Kim Bích	Nhật	CLT1111		2,600,000	1,330,000	3,930,000	0	3,930,000
30	2111400027	Nguyễn Hoàng	Phúc	CLT1111		2,470,000	1,330,000	3,800,000	0	3,800,000
31	2111400028	Nguyễn Ngọc	Phương	CLT1111		2,600,000	1,330,000	3,930,000	0	3,930,000
32	2111400029	Cao Thị Tố	Quyên	CLT1111		1,950,000	1,330,000	3,280,000	0	3,280,000
33	2111400037	Lê Ngọc Huyền	Trang	CLT1111		2,470,000	1,330,000	3,800,000	0	3,800,000
34	2109330008	Trần Thị Phương	Anh	CQK1092		1,040,000	0	1,040,000	0	1,040,000
35	2109330219	Đinh Thùy	Vân	CQK1094		910,000	0	910,000	0	910,000
36	2110330148	Phan Công	Tân	CQK1101		1,600,000	0	1,600,000	0	1,600,000
37	2111330006	Ngô Hải	Ân	CQK1111		2,600,000	1,330,000	3,930,000	0	3,930,000
38	2111330145	Nguyễn Đặng Thu	Thảo	CQK1111		2,470,000	1,330,000	3,800,000	0	3,800,000
39	2111330147	Phạm Thái	Thảo	CQK1112		2,600,000	1,330,000	3,930,000	0	3,930,000
40	2111330044	Lương Thị Thu	Hiền	CQK1113		2,340,000	1,330,000	3,670,000	0	3,670,000
41	2111330088	Lê Thị	Mến	CQK1113		2,600,000	1,330,000	3,930,000	0	3,930,000
42	2111330135	Lại Bá	Sáng	CQK1113		2,600,000	1,330,000	3,930,000	0	3,930,000
43	2111330148	Phạm Thị Nguyên	Thảo	CQK1113		2,080,000	1,330,000	3,410,000	0	3,410,000
44	2111330115	Nguyễn Thị Hoàng	Oanh	CQK1114		2,340,000	1,330,000	3,670,000	0	3,670,000
45	2111360005	Hoàng Trọng Thanh	Bình	CQV1111		2,860,000	940,000	3,800,000	0	3,800,000
46	2111360009	Trần Thị	Duyên	CQV1111		2,600,000	940,000	3,540,000	0	3,540,000
47	2111360096	Nguyễn Thị Hồng	Trang	CQV1111		2,860,000	940,000	3,800,000	0	3,800,000
48	2111360112	Nguyễn Tân Ngân	Vĩ	CQV1111		2,600,000	940,000	3,540,000	0	3,540,000
49	2111360032	Lê Thị Kim	Liên	CQV1112		2,600,000	940,000	3,540,000	0	3,540,000
50	2111360075	Nguyễn Thị Thu	Thanh	CQV1112		2,600,000	940,000	3,540,000	0	3,540,000
51	2111360102	Phan Trần Thủy	Trúc	CQV1112		2,600,000	940,000	3,540,000	0	3,540,000
52	2109380052	Nguyễn Thị Hồng	Liên	CTA1091		1,470,000	0	1,470,000	0	1,470,000

53	2109380139	Vũ Anh	Thư	CTA1092	*	910,000	0	910,000	0	910,000
54	2110380063	Huỳnh Phương	Thảo	CTA1101		1,700,000	0	1,700,000	0	1,700,000
55	2110380056	Nông Trung	Quý	CTA1102		1,870,000	0	1,870,000	0	1,870,000
56	2110380098	Phạm Công Cẩm	Tú	CTA1102		1,700,000	0	1,700,000	0	1,700,000
57	2111380018	Trần Quốc	Dũng	CTA1111		3,450,000	1,600,000	5,050,000	0	5,050,000
58	2111380039	Đặng Ngọc	Hân	CTA1111		1,800,000	1,600,000	3,400,000	0	3,400,000
59	2111380057	Lô Thị Hồng	Liên	CTA1111		3,450,000	1,600,000	5,050,000	0	5,050,000
60	2111380090	Nguyễn Văn	Phát	CTA1111		2,550,000	1,600,000	4,150,000	0	4,150,000
61	2111380110	Đặng Thị Cẩm	Thu	CTA1112		2,550,000	1,600,000	4,150,000	0	4,150,000
62	2111380050	Võ Công	Khanh	CTA1113		2,250,000	1,600,000	3,850,000	0	3,850,000
63	2111380097	Nguyễn Minh	Quân	CTA1113		3,300,000	1,600,000	4,900,000	0	4,900,000
64	2111380046	Diệp Bửu	Hưng	CTA1114		900,000	1,600,000	2,500,000	0	2,500,000
65	2111380076	Lê Thị	Ngọc	CTA1114		3,450,000	1,600,000	5,050,000	0	5,050,000
66	2111380094	Trần Thị Nhã	Phương	CTA1114		2,850,000	1,600,000	4,450,000	0	4,450,000
67	2111380138	Huỳnh Thị Bích	Vân	CTA1114		2,400,000	1,150,000	3,550,000	0	3,550,000
68	2110370057	Thành Nữ Mộng	Truyền	CTK1101		1,760,000	0	1,760,000	0	1,760,000
69	2111370008	Trần Thanh Đức	Duy	CTK1111		1,950,000	940,000	2,890,000	0	2,890,000
70	2111370046	Ngô Thị Thanh	Thúy	CTK1111		2,860,000	940,000	3,800,000	0	3,800,000
71	2111370052	Nguyễn Thị Tố	Trình	CTK1111		2,600,000	940,000	3,540,000	0	3,540,000
72	2111370054	Nguyễn Cẩm	Tú	CTK1111		2,860,000	940,000	3,800,000	0	3,800,000
73	2111420146	Nguyễn Thị Kim	Nhung	CTN1111		2,340,000	940,000	3,280,000	0	3,280,000
74	2111420161	Trần Thanh	Phượng	CTN1111		2,730,000	940,000	3,670,000	0	3,670,000
75	2111420174	Đặng Thị Lương	Tâm	CTN1111		2,210,000	940,000	3,150,000	0	3,150,000
76	2111420064	Trương Thị Cẩm	Hòa	CTN1112		2,860,000	940,000	3,800,000	0	3,800,000
77	2111420148	Nguyễn Thị Yến	Như	CTN1112		1,560,000	940,000	2,500,000	0	2,500,000
78	2111420073	Võ Thị Phương	Huệ	CTN1113	*	2,600,000	940,000	3,540,000	0	3,540,000
79	2111420095	Trần Hồng	Lan	CTN1113		2,730,000	940,000	3,670,000	0	3,670,000
80	2111420108	Trần Vĩnh	Lộc	CTN1113		2,340,000	940,000	3,280,000	0	3,280,000
81	2111420176	Phạm Thị Thanh	Tâm	CTN1113		2,470,000	940,000	3,410,000	0	3,410,000
82	2111420067	Phù Minh	Hoàng	CTN1114		2,470,000	940,000	3,410,000	0	3,410,000
83	2111420130	Phí Thị Bích	Ngọc	CTN1115		2,210,000	940,000	3,150,000	0	3,150,000
84	2111420138	Phạm Thảo	Nhi	CTN1115		2,600,000	940,000	3,540,000	0	3,540,000
85	2111420227	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	CTN1115		2,080,000	940,000	3,020,000	0	3,020,000
86	2111420249	Lê Vũ Thảo	Vy	CTN1116		2,600,000	940,000	3,540,000	0	3,540,000
87	2110390004	Nguyễn Thị Anh	Đào	CTV1101		240,000	-80,000	160,000	0	160,000
88	2110390015	Hồ Hoàng Duy	Lâm	CTV1101	D	240,000	0	240,000	0	240,000
89	2109350122	Phạm Thị	Thanh	CVI1092		1,540,000	0	1,540,000	0	1,540,000
90	2109350139	Ngô Trần Lê	Tiên	CVI1092		1,330,000	0	1,330,000	0	1,330,000
91	2110350084	Nguyễn Minh	Sang	CVI1101		1,870,000	0	1,870,000	0	1,870,000
92	2111350011	Nguyễn Thị Hồng	Châu	CVI1111		3,450,000	1,450,000	4,900,000	0	4,900,000
93	2111350030	Nguyễn Minh	Hải	CVI1112		3,300,000	1,450,000	4,750,000	0	4,750,000
94	2111350059	Trương Thị Hồng	Lạc	CVI1112		3,300,000	1,450,000	4,750,000	0	4,750,000
95	2111350101	Đặng Trần Trúc	Quyên	CVI1112		2,850,000	1,450,000	4,300,000	0	4,300,000
96	2111350124	Trần T Tuyết Ngọc	Thúy	CVI1112		3,300,000	1,450,000	4,750,000	0	4,750,000
97	2111350054	Trương Thị Quỳnh	Hương	CVI1113		2,100,000	1,450,000	3,550,000	0	3,550,000
98	2111350085	Trần Ngô Mai	Nguyễn	CVI1113		3,300,000	1,450,000	4,750,000	0	4,750,000
99	3109410103	Trần	Mẫn	DCT1095		1,870,000	0	1,870,000	0	1,870,000
100	3110410133	Trần Thị	Thành	DCT1102		2,700,000	0	2,700,000	0	2,700,000
101	3110410139	Bùi Ngọc	Thiện	DCT1102		2,295,000	0	2,295,000	0	2,295,000
102	3111410004	Nguyễn Văn	Công	DCT1111		2,940,000	2,120,000	5,060,000	0	5,060,000
103	3111410055	Trần Thái Hoài	Nam	DCT1111		3,080,000	2,120,000	5,200,000	0	5,200,000
104	3111410062	Văn Quốc	Phát	DCT1111		2,800,000	2,120,000	4,920,000	0	4,920,000
105	3111410045	Phạm Nguyễn Thanh	Long	DCT1112		2,240,000	2,120,000	4,360,000	0	4,360,000
106	3111410027	Đỗ Hà Đức	Huy	DCT1113		2,800,000	2,120,000	4,920,000	0	4,920,000
107	3111410043	Lê Thanh	Long	DCT1113		2,800,000	2,120,000	4,920,000	0	4,920,000
108	3111410054	Phùng Thế	Nam	DCT1113		2,800,000	2,120,000	4,920,000	0	4,920,000
109	3111500012	Huỳnh Hoàng	Huy	DDT1111		2,660,000	1,160,000	3,820,000	0	3,820,000
110	3111500013	Mai Thái	Huy	DDT1111		1,680,000	1,160,000	2,840,000	0	2,840,000
111	3111500024	Nguyễn Anh	Tài	DDT1111		1,960,000	1,160,000	3,120,000	0	3,120,000
112	3111500029	Nguyễn Minh	Thiện	DDT1111		2,520,000	1,160,000	3,680,000	0	3,680,000
113	3110200004	Phan Văn	Duy	DGD1101		2,520,000	0	2,520,000	0	2,520,000

114	3109320123	Dương Thị Thu	Mai	DKE1091		2,300,000	0	2,300,000	0	2,300,000
115	3109320161	Trần Thị Thảo	Nguyễn	DKE1095		2,300,000	0	2,300,000	0	2,300,000
116	3109320120	Tạ Quang	Lộc	DKE1097		2,300,000	0	2,300,000	0	2,300,000
117	3110320284	Phạm Thanh	Trúc	DKE1104		2,280,000	0	2,280,000	0	2,280,000
118	3110320040	Bùi Chí	Duy	DKE1107		2,640,000	0	2,640,000	0	2,640,000
119	3111320085	Nguyễn Thanh	Hoàng	DKE1112		2,800,000	840,000	3,640,000	0	3,640,000
120	3111320162	Trần Thị Thanh	Nga	DKE1115		2,940,000	840,000	3,780,000	0	3,780,000
121	3109340082	Phạm Văn	Nam	DKM1091		2,420,000	0	2,420,000	0	2,420,000
122	3109340100	Dương Mỹ	Phước	DKM1091		2,530,000	0	2,530,000	0	2,530,000
123	3111340021	Phạm Thị	Duyên	DKM1111		2,940,000	1,160,000	4,100,000	0	4,100,000
124	3111390007	Nguyễn Thị Kim	Chi	DKV1111		2,660,000	1,820,000	4,480,000	0	4,480,000
125	3111390031	Trần Trung	Nhật	DKV1111		2,100,000	1,820,000	3,920,000	0	3,920,000
126	3109430053	Trần Thị	Phương	DLH1091		100,000	0	100,000	0	100,000
127	3109450025	Trần Hoàng Phương	Kim	DLK1092		2,200,000	0	2,200,000	0	2,200,000
128	3109440012	Nguyễn Minh	Cường	DLM1092		2,400,000	0	2,400,000	0	2,400,000
129	3109440079	Nguyễn Quốc	Trung	DLM1092		2,400,000	0	2,400,000	0	2,400,000
130	3110430002	Nguyễn Bảo	Anh	DLU1101		1,800,000	0	1,800,000	0	1,800,000
131	3111430031	Trần Thị Thùy	Dương	DLU1111		2,800,000	840,000	3,640,000	0	3,640,000
132	3111430021	Huỳnh Quốc	Cơ	DLU1112		2,660,000	840,000	3,500,000	0	3,500,000
133	3110430052	Hà Thị	Hương	DLU1113		2,380,000	800,000	3,180,000	0	3,180,000
134	3111430136	Hồng Anh	Tài	DLU1114		1,680,000	840,000	2,520,000	0	2,520,000
135	3110470002	Trần Thái	Châu	DNA1101	D	1,920,000	120,000	2,040,000	0	2,040,000
136	3110470013	Phạm Thị Hồng	Trang	DNA1101		2,040,000	0	2,040,000	0	2,040,000
137	3110470007	Tôn Thọ	Hiệp	DNA1111		1,820,000	800,000	2,620,000	0	2,620,000
138	3111470006	Lê Hồng	Ngọc	DNA1111		280,000	1,000,000	1,280,000	0	1,280,000
139	3111470008	Hà Phú	Quý	DNA1111		1,820,000	1,000,000	2,820,000	0	2,820,000
140	3111460004	Huỳnh Huy	Cường	DQG1111		3,080,000	840,000	3,920,000	0	3,920,000
141	3111460005	Nguyễn Lê Hồng	Diễm	DQG1111		3,080,000	840,000	3,920,000	0	3,920,000
142	3111460024	Võ Thị Thu	Thủy	DQG1111		2,100,000	840,000	2,940,000	0	2,940,000
143	3109330113	Lê Nam	Khang	DQK1092		2,300,000	0	2,300,000	0	2,300,000
144	3109330056	Phạm Hồng	Hạnh	DQK1093		2,300,000	0	2,300,000	0	2,300,000
145	3109330233	Lâm Huệ	Quyên	DQK1095	D	900,000	0	900,000	0	900,000
146	3109330194	Dương Thị Hà	Nhi	DQK1097		2,300,000	0	2,300,000	0	2,300,000
147	3110330107	Liêu Phúc	Hoài	DQK1105		2,640,000	0	2,640,000	0	2,640,000
148	3110330143	Dương Mỹ	Liên	DQK1107		2,640,000	0	2,640,000	0	2,640,000
149	3110330328	Trần Nguyễn Anh	Tuấn	DQK1107		2,760,000	0	2,760,000	0	2,760,000
150	3110330155	Lê Thị Thúy	Loan	DQK1108		1,920,000	0	1,920,000	0	1,920,000
151	3110330011	Nguyễn Duy	Bảo	DQK1109		2,760,000	0	2,760,000	0	2,760,000
152	3111330219	Đặng Đình	Phương	DQK1112		1,960,000	1,540,000	3,500,000	0	3,500,000
153	3111330314	Lý Phương	Trần	DQK1112		1,540,000	1,540,000	3,080,000	0	3,080,000
154	3111330326	Ng. Trương Tuyết	Trình	DQK1112		1,960,000	1,540,000	3,500,000	0	3,500,000
155	3111330021	Nguyễn Thị Minh	Châu	DQK1113		1,960,000	1,540,000	3,500,000	0	3,500,000
156	3111330022	Phạm Quỳnh	Chiên	DQK1114		2,940,000	1,540,000	4,480,000	0	4,480,000
157	3111330230	Trần Đăng	Quang	DQK1114		2,660,000	1,540,000	4,200,000	0	4,200,000
158	3111330094	Nguyễn Hữu	Huy	DQK1116		1,820,000	1,540,000	3,360,000	0	3,360,000
159	3111330086	Tô Thị	Huê	DQK1117		2,800,000	1,540,000	4,340,000	0	4,340,000
160	3111330071	Phan Ngọc	Hân	DQK1118		2,940,000	1,540,000	4,480,000	0	4,480,000
161	3111330291	Trịnh Quốc	Tiến	DQK1118		3,080,000	1,540,000	4,620,000	0	4,620,000
162	3108380004	Trần Nam	Anh	DTA1081		1,260,000	0	1,260,000	0	1,260,000
163	3110380007	Bùi Ngươn Huy	Bảo	DTA1102		2,970,000	0	2,970,000	0	2,970,000
164	3110380120	Trần Quốc	Thắng	DTA1102		3,105,000	0	3,105,000	0	3,105,000
165	3110380133	Dương Thị Thủy	Tiên	DTA1102		3,105,000	0	3,105,000	0	3,105,000
166	3110380095	Nguyễn Ngọc	Quang	DTA1104		1,620,000	0	1,620,000	0	1,620,000
167	3111380091	Võ Thị Linh	Phương	DTA1112		2,100,000	680,000	2,780,000	0	2,780,000
168	3109420197	Lê Tôn Mỹ	Nữ	DTN1091		2,200,000	0	2,200,000	0	2,200,000
169	3109420326	Huỳnh Kính	Văn	DTN1096		2,200,000	0	2,200,000	0	2,200,000
170	3110420173	Huỳnh Thanh	Nhật	DTN1106		2,400,000	0	2,400,000	0	2,400,000
171	3111420019	Trần Thị	Ba	DTN1111		1,400,000	980,000	2,380,000	0	2,380,000
172	3111420144	Nguyễn Phước	Lộc	DTN1111		2,940,000	980,000	3,920,000	0	3,920,000
173	3111420147	Nguyễn Hoàng	Luân	DTN1113		2,940,000	980,000	3,920,000	0	3,920,000
174	3111420183	Nguyễn Thị Thảo	Nguyễn	DTN1114		2,520,000	980,000	3,500,000	0	3,500,000

175	3111420143	Ngô	Lĩnh	DTN1117	2,940,000	980,000	3,920,000	0	3,920,000
176	3111480011	Vũ Minh	Duy	DTU1111	2,660,000	1,000,000	3,660,000	0	3,660,000
177	3111480018	Sỳ A	Hạnh	DTU1111	3,080,000	1,000,000	4,080,000	0	4,080,000
178	3111480035	Trần Công	Nguyên	DTU1111	2,380,000	1,000,000	3,380,000	0	3,380,000
179	3111480046	Trần Thanh	Tâm	DTU1111	3,080,000	1,000,000	4,080,000	0	4,080,000
180	3108350008	Nguyễn Văn	Châu	DVI1081	1,800,000	0	1,800,000	0	1,800,000
181	3110350031	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	DVI1101	2,970,000	0	2,970,000	0	2,970,000
182	3111350010	Đoàn Anh	Bảo	DVI1111	2,520,000	1,160,000	3,680,000	0	3,680,000
TỔNG CỘNG									571,960,000

Phòng Kế hoạch Tài chính

TP.HCM, ngày 19 tháng 01 năm 2012

Người lập biểu